TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:46 / 2021/ HS-ST
Ngày: 27/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Giang Thị Thúy Thu.
Các hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Kim Phượng;
Bà Nguyễn Thị Tươi.

-Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thanh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân Thành Phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành Phố Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Phạm Việt Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 04 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành Phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2021/TLST- HS ngày 19 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2021/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn H** (tên gọi khác: không), sinh năm 1984, tại quận T, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: đường X, tổ dân phố C, phường X, quận T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn M và bà Đặng Thị Th; Vợ: Nguyễn Thị Kim Th1; con: con lớn sinh năm 2011 con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

* *Bị hại*:
- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn K, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; (vắng mặt);
- Cháu Nguyễn Gia H1, sinh năm 2012 (Đã chết).
Người đại diện hợp pháp của cháu H1: Anh Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1982 và chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1990; Cùng nơi cư trú: Thôn K, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; (anh Đ có mặt, chị L vắng mặt).

** Bị đơn dân sự:*
- Chị Nguyễn Thị Kim Th1, sinh năm 1986; Nơi cư trú: đường X, tổ dân phố C, phường X, quận T, thành phố Hà Nội; (có mặt).

** Người làm chứng*:
- Chị Phạm Thị H2, sinh năm 1960; (Vắng mặt).
- Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1981; (Vắng mặt).
- Chị Vũ Thị D1, sinh năm 1959; (Vắng mặt).

** Người chứng kiến*:
- Anh Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1982; (có mặt).
- Anh Lê Anh Đ1, sinh năm 1981; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt nhau sau:

Trần Văn H có giấy phép lái xe hạng E do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 04/8/2020 có giá trị đến ngày 04/8/2025. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 18/10/2020 Trần Văn H điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 29B-606.26 đi từ thành phố Hà Nội đến khu du lịch Thung Nham thuộc địa phận xã Ninh Hải, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Khoảng 8 giờ 10 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực km 263 + 820 quốc lộ 1A đường Trần Hưng Đạo thuộc phố Tân Văn, phường Tân Thành, thành phố Ninh Bình,, H điều khiển xe đi ở làn ngoài cùng bên trái của đường, sau đó đi vào làn giữa của đường với tốc độ khoảng 30 - 39 km/giờ. Cùng lúc này chị Nguyễn Thị L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35B2-612.69 mặc áo mưa trùm màu đỏ bên ngoài chở 02 con là cháu Nguyễn Thị Thùy L1, sinh ngày 12/12/2014 ngồi phía trước và cháu Nguyễn Gia H1 sinh năm 2012 ngồi phía sau đi ở làn giữa cùng chiều phía trước bên phải. Do không chú ý quan sát nên Trần Văn H đã không phát hiện thấy xe mô tô chị L đang đi phía trước dẫn đến phần cánh cửa bên phải của xe ô tô do Trần Văn H điều khiển đã va chạm với tay lái bên trái của xe mô tô do chị Nguyễn Thị L điều khiển làm xe mô tô bị đổ nghiêng sang bên trái và kéo rê về phía trước khoảng 2m. Chị L và cháu L1 bị ngã văng về phía trước bên trái, còn cháu H1 bị ngã về phía sau bên trái và bị bánh sau bên phải xe ô tô do Trần Văn H điều khiển nghiến qua đầu, hậu quả làm cháu H1 tử vong tại chỗ, chị L bị xây xát nhẹ, cháu L1 không bị thương tích, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ. Sau khi phát hiện tai nạn, H dừng xe, xuống kiểm tra thấy cháu H1 đã tử vong nên đến Công an Thành Phố N trình báo.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành Phố Ninh Bình đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn, Quyết định trưng cầu giám định để xác định nguyên nhân tử vong của cháu H1, quyết đinh trưng cầu giám định để trích xuất dữ liệu hành trình, tốc độ trên thiết bị giám sát hành trình trên xe ô tô BKS 29B-606.26, quyết định trưng cầu giám định đối với 3 tập video được trích xuất camera .

Kiểm tra nồng độ cồn qua hơi thở kết quả Trần Văn H 0,00mg/l.

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là quốc lộ 1A đoạn Km 263+ 820, đường Trần Hưng Đạo thuộc phố Tân Văn, phường Tân Thành, thành phố Ninh Bình, đường rải nhựa bằng phẳng, có dải phân cách cố định chia đều đường, mỗi chiều đường rộng 10,2m, có vạch sơn chia làn đường. Chiều đường xảy ra tai nạn giao

thông là chiều Hà Nội - Thanh Hóa, bên phải tiếp xúc với đường Tô Vĩnh Diện. Nạn nhân đã được đưa vào Bệnh viện, không đánh dấu vị trí trên hiện trường.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành Phố Ninh Bình đã thu giữ: 01 xe ô tô mang biển kiểm soát 29B - 606.26 cùng 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm của xe ô tô , 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 29B – 606.26 (Bản phô tô sao y), 01 thiết bị giám sát hành trình (GPS) model TCT - 04; 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 35B2 – 612.69; 01 Giấy phép lái xe hạng A1, E mang tên Trần Văn H.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành Phố Ninh Bình đã ra Quyết định trưng cầu giám định để xác định nguyên nhân tử vong của cháu Nguyễn Gia H1. Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 23/2020/TT - TTPY ngày 08/11/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận nguyên nhân tử vong của cháu Nguyễn Gia H1 là do chấn thương sọ não hở, dập vỡ xương hộp sọ, dập nát toàn bộ nhu mô não sau tai nạn giao thông.

Tại bản kết luận giám định số 145/KLGĐ-PC09-KTS&ĐT ngày 17/11/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: tìm thấy dữ liệu hành trình, tốc độ trong tài khoản : hai8686, mật khẩu 12341234, được đăng ký, quản lý, lưu dữ liệu, truy cập dữ liệu tại trang Web có địa chỉ http:gps.vietnamcnn.vn của ô tô BKS 29B-606.26 trong thời gian từ 8 giờ 00 phút đến 8 giờ 30 phút ngày 18/10/2020 (chi tiết dữ liệu được thể hiện trên phụ lục kèm theo); không tìm thấy dữ liệu hành trình, tốc độ trên thiết bị giám sát hành trình gửi giám định của xe ô tô BKS 29B-606.26 trong thời gian từ 8 giờ 00 phút đến 8 giờ 30 phút ngày 18/10/2020. Tại thời điểm khi xảy ra tai nạn tốc độ của xe ô tô khoảng 30 - 39km/h.

Tại bản kết luận giám định số14/KLGĐ-PC09-KTS&ĐT ngày 17/11/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung, hình ảnh trong 3 tập tin video lưu trữ trong USB gửi giám định.

Quá trình điều tra gia đình Trần Văn H đã hỗ trợ và bồi thường cho gia đình cháu H1 số tiền 200.000.000 đồng gồm tiền mai táng phí tiền bồi thường thiệt hại về vật chất, tinh thần và các khoản thiệt hại khác có liên quan đến vụ tai nạn giao thông . Đại diện gia đình cháu H1 đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Trần Văn H.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành Phố Ninh Bình đã trả lại chiếc xe ô tô BKS 29B-606.26 cùng giấy tờ và bộ thiết bị giám sát hành trình của xe cho chị Nguyễn Thị Kim Th1; trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35B2 – 612.69 cho chị Nguyễn Thị L.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng A1, E mang tên Trần Văn H số 310147024804 do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 04/8/2020 được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự Thành Phố Ninh Bình để xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra Trần Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Cáo trạng số 32/CT-VKS, ngày 17/3/202 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, không thay đổi bổ sung gì và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS; xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 - 36 tháng, thời hạn tính từ ngày Tòa tuyên án. Giao bị cáo Trần Văn H cho UBND phường X, quận T, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với UBND phường X, quận T, thành phố Hà Nội trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Cấm bị cáo hành nghề lái xe thương mại từ 01 đến 02 năm tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng A1,E mang tên Trần Văn H số 310147024804 do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 04/8/2020. Bị cáo bị xét xử nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

* Tại phiên toà:

Bị cáo Trần Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp của bị hại là anh Nguyễn Trọng Đ trình bày: sáng ngày 18/10/2020 chị L là vợ anh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35B2-612.69 chở 2 con là Nguyễn Thị Thùy L1 và Nguyễn Gia H1 từ nhà đến quán gà rán Jolibee để ăn. Khi tham gia giao thông trên đường thì xảy ra tai nạn. Sau khi tai nạn xảy ra có người điện báo cho anh, anh đến hiện trường thì chỉ thấy chị L và cháu L1 còn cháu H1 đã được đưa đi. Chị L bị xây sát nhẹ, cháu L1 không bị thương tích gì, chiếc xe bị hư hỏng không đáng kể. Công an có mời anh chứng kiến khám nghiện hiện trường, anh đã ký xác nhận chứng kiến tại biên bản khám nghiệm hiện trường. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình anh số tiền 200.000.000 đồng, hai bên đã viết ký biên bản thỏa thuận vào ngày 12/11/2020; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành Phố Ninh Bình đã trả lại chiếc xe mô tô cho chị L, sau khi nhận xe gia đình anh không phải sửa chữa gì, chị L cũng không phải nằm viện điều trị. Đến nay anh và gia đình không có yêu cầu gì đối với bị cáo H và chị Th1 về trách nhiệm dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị đơn dân sự chị Nguyễn Thị Kim Th1 trình bày: sau khi tại nạn xảy ra gia đình chị từ Hà Nội về cùng gia đình anh Đ lo tổ chức đám ma cho cháu H1 và sau đó gia đình chị và gia đình anh Đ đã thỏa thuận bồi thường tai nạn số tiền

là 200.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô mang biển kiểm soát 29B-606.26 và các giấy tờ xe cho chị. Đến nay chị không có đề nghị gì.

Bị cáo H, anh Đ, chị Th1 đều trình bày: ngoài số tiền 200.000.000 đồng mà các bên viết ký biên bản thỏa thuận ngày 12/11/2020 thì gia đình bị cáo còn đưa cho gia đình anh Đ số tiền 20.000.000 đồng khi vừa xảy ra tai nạn, số tiền này 2 bên thống nhất là tiền hỗ trợ không đưa vào biên bản thỏa thuận. Đến nay đã giải quyết xong về trách nhiệm dân sự nên bị cáo H, chị Th1 và anh Đ không có đề nghị gì về số tiền hỗ trợ, bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản tự khai, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn, phù hợp với kết luận giám định pháp y tử thi số 23/2020/TT-TTPY ngày 08/11/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Ninh Bình, kết luận giám định số 145/KLGĐ-PC9-KTS&ĐT ngày 17/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, 3 tệp video ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ tai nạn giao thông và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Văn H có đủ điều kiện để lái xe ô tô chở người trên 30 chỗ ngồi. Khoảng 08 giờ 10 phút, ngày 18/5/2020, tại khu vực km 263 + 820 quốc lộ 1A đường Trần Hưng Đạo thuộc phố Tân Văn, phường Tân Thành, thành phố Ninh Bình, Trần Văn H có hành vi điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 29B-606.26 đi từ làn đường ngoài cùng bên trái vào làn đường giữa không tuân thủ quy tắc giao thông đường bộ, không chú ý quan sát phía trước nên phần cánh cửa bên phải xe ô tô do Trần Văn H điều khiển đã va chạm với tay lái bên trái xe mô tô biển kiểm soát 35B2-612.69 do chị Nguyễn Thị L điều khiển chở 02 con là cháu Nguyễn Thị Thùy L1 ngồi phía trước và cháu Nguyễn Gia H1 ngồi phía sau đang đi phía trước ở làn đường giữa cùng chiều bên phải gây ra tai nạn. Hậu quả làm xe mô tô bị đổ nghiêng sang bên trái và kéo rê về phía trước khoảng 2m, Chị L và cháu L1 bị ngã văng về phía trước bên trái, còn cháu H1 bị ngã về phía sau bên trái và bị bánh sau bên phải xe ô tô do Trần Văn H điều khiển nghiến qua đầu làm cháu H1 tử vong tại chỗ, chị L bị xây xát nhẹ, cháu L1 không bị thương tích, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 23 điều 8 của Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết một người đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông

đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định: "1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 1 năm đến 5 năm.

a. Làm chết người; "

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, đến sức khỏe, tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, ảnh hưởng xấu tới trật tự an toàn giao thông trên địa bàn. Bản thân bị cáo là ng□ời có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ Luật giao thông đường bộ nhưng do chủ quan, không chú ý quan sát nên đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của cháu Nguyễn Gia H1. Tuy bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý nhưng thiệt hại bị cáo gây ra là nghiêm trọng làm chết một người nên để đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung thì việc truy tố, xét xử và buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự .

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho đại diện gia đình bị hại, được đại diện gia đình bị hại làm đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải ; tuy nguyên nhân gây ra tai nạn lỗi chính là do bị cáo nhưng chị L cũng có lỗi vi phạm hành chính khi tham gia giao thông chưa đảm bảo an toàn cho người ngồi sau (trích xuất ca me ra tại thời điểm xảy ra tại nạn cháu H1 không đội mũ bảo hiểm). Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Tuy nhiên Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, là lao động chính trong gia đình nên căn cứ vào các điều kiện được hưởng án treo cần áp dụng khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo ấn định thời gian thử thách đồng thời giao bị cáo cho UBND nơi bị cáo cư trú và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung cấm bị cáo hành nghề lái xe 1 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật là phù hợp với khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường cho người đại diện hợp pháp của cháu H1 là chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Trọng Đ số tiền 200.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo,

chị Th1, anh Đ đều trình bày ngoài số tiền 200.000.000 đồng đã viết trong biên bản thỏa thuận bồi thường ngày 12/11/2020 thì gia đình bị cáo còn đưa cho gia đình anh Đ số tiền 20.000.000 đồng khi vừa xảy ra tai nạn để hỗ trợ cho gia đình anh Đ nhưng 2 bên thống nhất không đưa vào biên bản thỏa thuận. Đến nay đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự, bị cáo không có đề nghị gì thêm về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quá trình điều tra chị Nguyễn Thị L từ chối giám định thương tích do chỉ bị xây sát nhẹ không phải điều trị, từ chối giám định thiệt hại về chiếc xe mô tô do chỉ bị hư hỏng nhẹ và không đề nghị gì thêm về trách nhiệm dân sự. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Các vấn đề khác:

- Quá trình điều tra xác định trước khi xảy ra tai nạn chị Nguyễn Thị L có giấy phép lái xe mô tô, điều khiển xe mô tô chở 2 cháu đều dưới 14 tuổi đi ở làn đường giữa cùng chiều phía trước xe ô tô của bị cáo H, theo quy định của luật giao thông đường bộ chị L đã đi đúng phần đường dành cho xe mô tô, đi phía trước xe ô tô của bị cáo H nên chị L không có lỗi trong việc gây ra cái chết của cháu H1. Tuy nhiên chị L cũng có lỗi vi phạm hành chính khi tham gia giao thông chưa đảm bảo an toàn cho người ngồi sau (trích xuất camera tại thời điểm xảy ra tại nạn cháu H1 không đội mũ bảo hiểm).

- Đối với xe ô tô mang mang biển kiểm soát 29B – 606.26 cùng 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô + 01 giấy chứng nhận bảo hiểm của xe ô tô + 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô (Bản phô tô sao y); 01 thiết bị giám sát hành trình (GPS) model TCT - 04 là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Kim Th1 (vợ của bị cáo H). Sau khi khám nghiệm các dấu vết có liên quan đến tai nạn giao thông trên phương tiện và các bên đã thỏa thuận về trách nhiệm dân sự xong, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành Phố Ninh Bình đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Kim Th1 là có căn cứ.

- Đối với 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 35B2 – 612.69, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị L. Sau khi khám nghiệm các dấu vết có liên quan đến tai nạn giao thông trên phương tiện, Cơ quan cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành Phố Ninh Bình đã trả lại cho chị L là có căn cứ.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành Phố Ninh Bình thu giữ của Trần Văn H 01 Giấy phép lái xe hạng A1, E mang tên Trần Văn H số 310147024804 do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 04/8/202; Theo quy định của pháp luật phải giữ lại giấy phép lái xe ô tô trong thời gian bị cáo bị cấm hành nghề lái xe ô tô nhưng do giấy phép lái xe của bị cáo H là giấy phép lái xe tích hợp cả điều khiển xe mô tô và xe ô tô nên cần trả lại cho bị cáo để bị cáo sử dụng khi điều khiển xe mô tô.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, đại diện cho bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1 - Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn H cho UBND phường X, quận T, thành phố Hà Nội là nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường X, quận T, thành phố Hà Nội trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Trần Văn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Trần Văn H hành nghề lái xe ôtô trong thời gian 01(một) năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2 - Về xử lý vật chứng : Trả lại cho bị cáo Trần Văn H 01 Giấy phép lái xe hạng A1, E mang tên Trần Văn H số 310147024804 do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 04/8/2020 (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/4/2021giữa Công an Thành Phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự Thành Phố Ninh Bình).

3- Về án phí: Bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, anh Nguyễn Trọng Đ, chị Nguyễn Thị Kim Th1 có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 *(Mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị L vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự: "Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND- TPN;
- Chi cục THADS- TPN;
- THAHS;
- Công an TPN;
- Bị cáo; Bị hại;
-Người đại diện của bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn./.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)
Giang Thị Thúy Thu